TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 382/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 474/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

Chị Hoàng Mỹ L – Sinh năm 1990; Căn cước công dân số: 022xxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/04/2021; Địa chỉ thường trú và cư trú: Số G đường C, Tổ A, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Phương A – Sinh năm 1990; Căn cước công dân số: 022xxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/12/2021; Địa chỉ thường trú và cư trú: Số G đường C, Tổ A, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Hoàng Mỹ L và anh Nguyễn Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/05/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị Hoàng Mỹ L và anh Nguyễn Phương A có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 17/10/2024.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*<u>*Về quan hệ hôn nhân*</u>*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Mỹ L và anh Nguyễn Phương A.

*<u>*Về con chung*</u>: Chị Hoàng Mỹ L và anh Nguyễn Phương A xác nhận có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 25/03/2018 và Nguyễn Tuấn M1, sinh ngày 14/10/2020, sức khỏe của các con bình thường.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị: Giao con chung là Nguyễn Hoàng M cho anh Nguyễn Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung là Nguyễn Tuấn M1 cho chị Hoàng Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ khi Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, kể từ khi Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Phương A và chị Hoàng Mỹ L đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

*<u>*Về tài sản chung, nhà ở chung*</u>*: Anh chị xác nhận tự thỏa thuận về tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

*<u>*Về công nợ*</u>*: Anh chị xác nhận không có công nợ chung, không vay nợ của ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Mỹ L chịu toàn bộ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 00xxxxx ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Quận C;
- UBND phường Q, quận C, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 29/05/2017);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Lan Chi